

## HỌC PHẦN 2

# Hoạch định và quản trị chiến lược chuyển đổi số

Đình Công Khải, PhD  
Viện trưởng Viện Chính sách Công

Nguyễn Đức Trí, PhD  
Trưởng Khoa Du lịch

Nguyễn Văn Dư, PhD  
Giám đốc Chương trình đào tạo Quản lý Công

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGẮN HẠN VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG KHU VỰC CÔNG

## Học phần 1 Tổng quan về chuyển đổi số

- CDS và vai trò chuyển đổi số trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương
- CDS và phát triển thành phố thông minh

## Học phần 2 Hoạch định và quản trị chiến lược

- Hoạch định chiến lược CDS trong khu vực công
- Quản trị chiến lược CDS trong khu vực công

## Học phần 3 Thực thi chiến lược

- Lãnh đạo và quản lý triển khai chiến lược CDS trong khu vực công
- Kiến tạo và thúc đẩy môi trường đổi mới sáng tạo trong khu vực công

## Học phần 4 Thích ứng chiến lược

- Quản trị rủi ro dành cho các nhà lãnh đạo trong CDS ở khu vực công
- Kiểm soát và đánh giá kết quả triển khai các chương trình CDS

## Kết quả

Nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý chiến lược CDS nhằm thúc đẩy năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của địa phương

# Học phần 2: Hoạch định và quản trị chiến lược

- **Hoạch định chiến lược chuyển đổi số trong khu vực công**
  - Làm rõ về sự cần thiết phải xây dựng chiến lược chuyển đổi số tại địa phương;
  - Khung lý thuyết xây dựng chiến lược
  - Giới thiệu công cụ phân tích SWOT;
  - Thực hành phân tích SWOT để nhận diện thực tiễn tại địa phương có liên quan đến chiến lược chuyển đổi số;
  - Tìm hiểu về bộ công cụ đánh giá sự sẵn sàng cho các hoạt động chuyển đổi số của chính phủ (GDRA);
  - Tìm hiểu mối quan hệ giữa đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
- **Quản trị chiến lược chuyển đổi số trong khu vực công**
  - Xây dựng/lựa chọn chiến lược chuyển đổi số tại địa phương;
  - Lập kế hoạch để quản trị và điều chỉnh chiến lược chuyển đổi số tại địa phương
  - Điều chỉnh chiến lược chuyển đổi số định hướng dữ liệu

# **Chuyển đổi số**

**Bước 1: Xác định vị trí hiện tại của địa phương**

**Bước 2: Mục tiêu và định vị**

**Bước 3: Xây dựng chiến lược**

**Bước 4: Triển khai thi hành**

# Xác định vị trí hiện tại: phân tích SWOT

ĐIỂM MẠNH

CƠ HỘI

ĐIỂM YẾU

THÁCH THỨC

# Định vị và mục tiêu

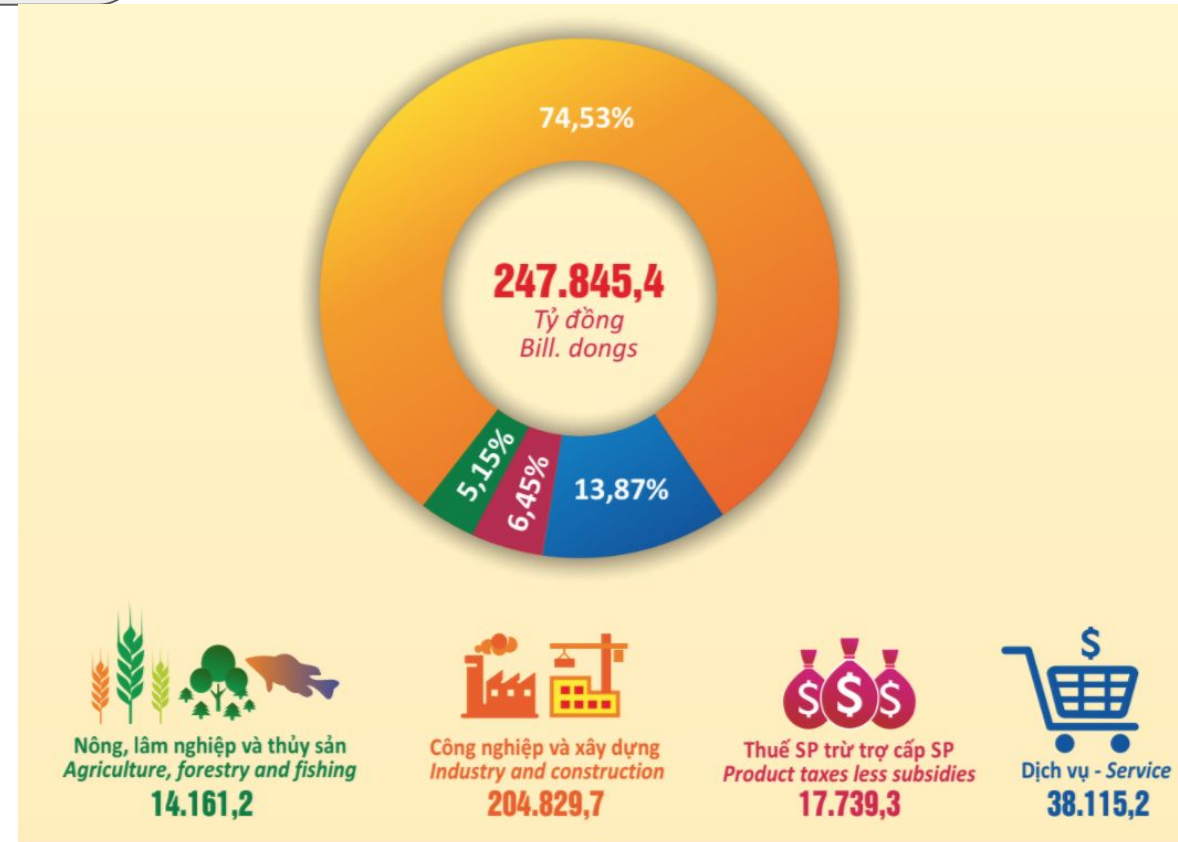
Viễn cảnh ta cần đạt



Vị trí cần đạt và mục tiêu




Lưu ý

- Cơ cấu công nghiệp
- Các vấn đề kinh tế XH

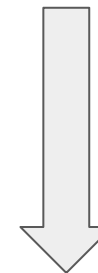


## SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU

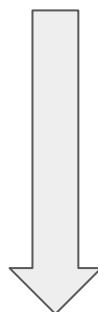
Some main industrial products

	2016	2017
 Sản phẩm dầu thô khai thác (Nghìn tấn) - Crude oil product (Thous. tons)	15.202	13.641
 Sản phẩm khí tự nhiên (Triệu m <sup>3</sup> ) - Natural gas product (Mill. m <sup>3</sup> )	9.842	8.908
 Sản phẩm đá (Nghìn m <sup>3</sup> ) - Stoneware product (Thous. m <sup>3</sup> )	5.721	7.876
 Tôm đông lạnh (Tấn) - Shrimp frozen (Ton)	5.748	7.693
 Xi măng portland đen (Nghìn tấn) - Black portland cement (Thous. tons)	2.247	2.383
 Bia (Nghìn lít) - Beer (Thous. litres)	35.725	60.434
 Quần áo may sẵn (Nghìn cái) - Ready made clothes (Thous. pieces)	5.714	6.301
 Phân bón (Nghìn tấn) - Ure (Thous. tons)	902.164	953.119
 Sắt, thép dạng thỏi (Nghìn tấn) - Steel bars (Thous. tons)	2.309	4.826
 Điện phát ra (Triệu kwh) - Electricity (Mill. kwh)	30.567	30.757

Mục tiêu & Định vị



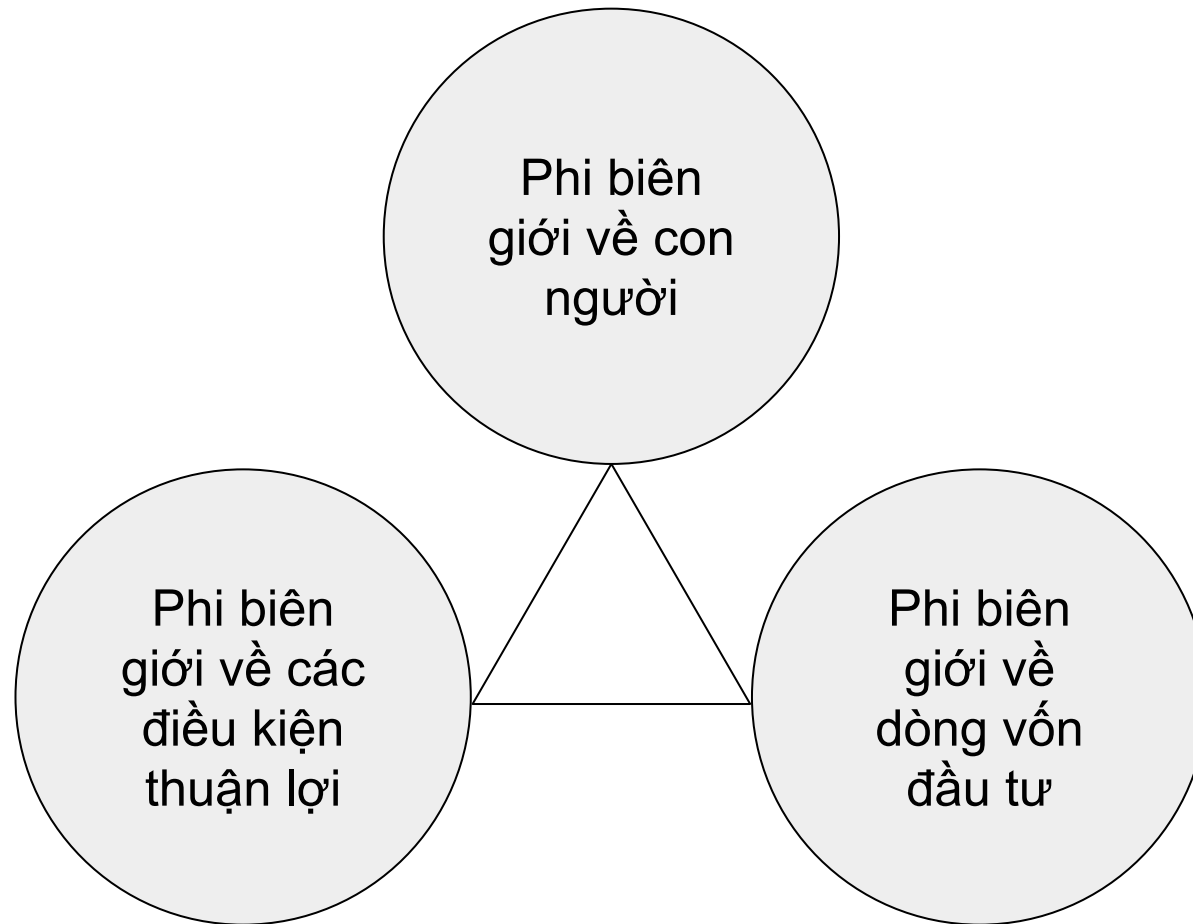
Phát triển chiến lược



7

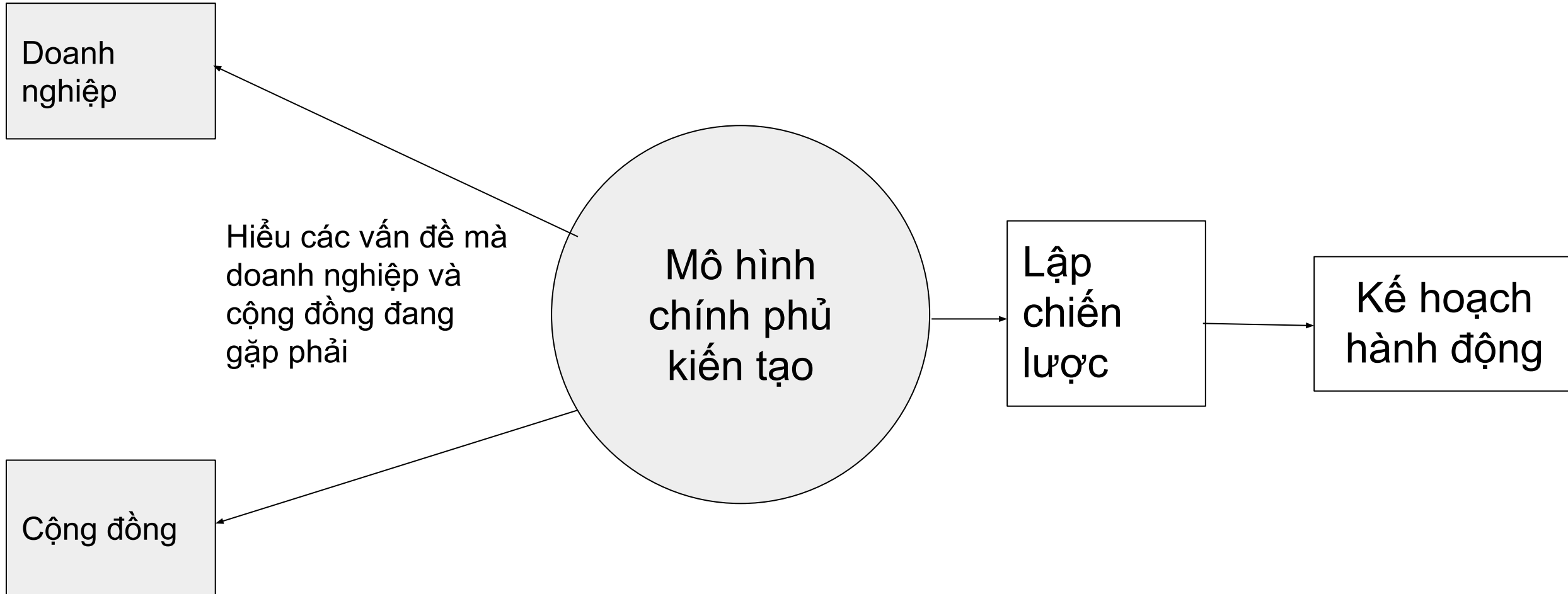
Lựa chọn loại công nghệ có liên quan

# Viễn cảnh môi trường





# Thiết lập văn hóa chiến lược



Tìm hiểu về bộ công cụ đánh giá sự sẵn sàng  
cho các hoạt động chuyển đổi số của chính phủ

# Nội dung

1. Lãnh đạo và Quản trị công
2. Phát triển lấy người dùng làm trung tâm
3. Quản lý hành chính công và quản lý thay đổi
4. Năng lực, văn hóa và kỹ năng
5. Cơ sở hạ tầng công nghệ
6. Cơ sở hạ tầng dữ liệu, chiến lược và quản trị
7. An ninh mạng, quyền riêng tư và khả năng phục hồi
8. Luật pháp và những quy định
9. Hệ sinh thái kỹ thuật số

# 1. Lãnh đạo và Quản trị công

1. Chính quyền tỉnh có **tầm nhìn** về chuyển đổi số không?
  - Nếu có, các chiến lược này có liên kết với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hay không?
2. Có các **mục tiêu cụ thể, đo lường được** và có thể đạt được hướng tới chuyển đổi số trên các lĩnh vực khác nhau không?
  - Nếu Có, những mục tiêu này có phù hợp với **Mục tiêu phát triển bền vững - SDGs** (Sustainable Development Goals) không?
3. Có **lộ trình thực hiện** rõ ràng hỗ trợ Chiến lược chính quyền số của tỉnh không?
  - Nếu Có, có chỉ số đánh giá hiệu quả chính nào để đo lường việc thực hiện Chiến lược chính quyền số của tỉnh không?
  - Nếu Có, các chỉ số này có bao hàm tác động kinh tế - xã hội cũng như môi trường của quá trình chuyển đổi không?

# 1. Lãnh đạo và Quản trị công

4. Có cơ quan **chuyên trách** của tỉnh (Sở/Ban ngành chức năng,...) chủ trì, tạo điều kiện và điều phối việc phát triển, thực hiện Chiến lược hay không?
  - *Nếu Có, đơn vị này có đầy đủ thẩm quyền với mô hình hoạt động (con người, quy trình, công nghệ, v.v.v) để thành công không?*
  
5. Các tổ chức chính quyền của **tỉnh khác có hợp tác** để làm việc với cơ quan chuyên trách của tỉnh về Chính quyền số không?
  - *Nếu Có, có chương trình gắn kết đơn vị nào với các ưu đãi dành cho sự hợp tác này không?*

# 1. Lãnh đạo và Quản trị công

6. Đội ngũ **lãnh đạo của tỉnh** (ví dụ: Chủ tịch/Phó chủ tịch, Giám đốc Sở, Trưởng các ban ngành,...) **có am hiểu** và **ủng hộ** tầm nhìn về Chính quyền số của tỉnh không?

- *Nếu Có, các bên liên quan phi chính phủ (như khu vực tư nhân, xã hội dân sự, giới nghiên cứu, v.v.) có được tham vấn về việc phát triển chiến lược Chính quyền số của tỉnh không?*

7. **Tầm nhìn** của Chính quyền/Chiến lược Chính quyền số có được **tuyên truyền/chia sẻ** tốt không? Hãy mô tả các quy trình và cơ chế tuyên truyền/chia sẻ được sử dụng.

# 1. Lãnh đạo và Quản trị công

8. Có **nguồn vốn bền vững** để hỗ trợ và thực hiện Chiến lược Chính quyền số, dựa trên phê chuẩn của lãnh đạo cao nhất của tỉnh không?
  - Nếu Có, có ngân sách dành riêng cho chuyển đổi số không?
  - Nếu Có, ngân sách có ràng buộc với (a) KPI và kết quả; (b) sự hợp tác giữa các cơ quan; (c) bảo trì và vận hành; (d) khác?
  
9. Các **thủ tục mua sắm** CNTT-TT của Chính quyền tỉnh có được tuân thủ đối với các khoản chi tiêu dành cho Chính quyền số không?
  - Nếu Có, có riêng cơ quan mua sắm cho việc mua sắm và quản lý tài sản ICT không?

## 2. Phát triển lấy người dùng làm trung tâm

1. Chiến lược Chính quyền số khi thiết kế các dịch vụ công có dựa trên tiêu chí **lấy người dùng làm trung tâm** (công dân, doanh nghiệp, cán bộ công chức, các tổ chức công) hay không?
  - Có các nguyên tắc/tài liệu hướng dẫn khi thiết kế và triển khai các Dịch vụ số hoặc dịch vụ điện tử cho từng nhóm người dùng (ví dụ: nguyên tắc thân thiện; sự minh bạch trong các báo cáo; khả năng truy cập dữ liệu, các tính năng cá nhân hóa, v.v.)?
2. Người sử dụng có được **mời tham gia** thiết kế, thử nghiệm và sử dụng các dịch vụ điện tử hoặc dịch vụ số mới không?
  - Nếu Có, có hướng dẫn nào dành cho các cơ quan Chính quyền tạo điều kiện và duy trì sự tham gia này không?



## 2. Phát triển lấy người dùng làm trung tâm

3. Có phương pháp tiếp cận **đa kênh tích hợp** nào để cung cấp và truyền thông các dịch vụ số hoặc dịch vụ điện tử (Cổng thông tin trực tuyến, Điện thoại di động, v.v.) không?
4. Có **chiến lược tiếp cận/truyền thông** và kế hoạch để **thúc đẩy sự tiếp nhận của các dịch vụ số** hoặc dịch vụ điện tử trên tất cả các kênh hiện có không? Vui lòng mô tả các tác nhân, đối tác, nhà lãnh đạo và các quy trình.
5. Dịch vụ số hoặc dịch vụ điện tử của chính quyền có được cung cấp cho **tất cả mọi người**, có tính đến vị trí, khả năng kết nối, giới tính, kỹ năng, khả năng chi trả và tình trạng khuyết tật (hoặc nhu cầu đặc biệt) không?
  - Nếu Có, Dịch vụ điện tử hoặc số của Chính quyền có tuân thủ các tiêu chuẩn trợ năng thích hợp ( ví dụ: WAI, WCAG) không?

## 2. Phát triển lấy người dùng làm trung tâm

6. Có quy trình và cơ chế nào ghi nhận ý kiến phản hồi của người dùng để cải thiện giao diện người dùng trực tuyến không?  
*- Có quy trình và cơ chế cung cấp dịch vụ trực tuyến không?*
7. Xã hội dân sự và/hoặc khu vực tư nhân có thường xuyên tham gia vào quá trình tham vấn để cung cấp thông tin về thiết kế dịch vụ điện tử hoặc dịch vụ số đang được sử dụng, đặc biệt cho người dùng nông thôn, hải đảo và những nhóm xã hội (*người yếu thế, khuyết tật, v.v.v*) hay không?

### 3. Quản lý hành chính công và quản lý thay đổi

1. Chính quyền địa phương có **chiến lược cải cách hành chính** hoặc chiến lược hiện đại hóa nhằm hỗ trợ chương trình CĐS không?
  - Nếu Có, chiến lược này có được chính thức xác nhận và đưa vào thực hiện không? Chính quyền có đủ thẩm quyền thực hiện chiến lược này không?
2. Chính quyền địa phương có tuân theo **quy trình/tiêu chuẩn nào** để đơn giản hóa, số hóa và tối ưu hóa các dịch vụ của chính quyền không (ví dụ: chứng nhận ISO, sử dụng cơ chế phản hồi, v.v.)?
3. **Dữ liệu tham chiếu** liên ngành của các tổ chức, cá nhân (ví dụ: ID cá nhân; doanh nghiệp; cơ sở dữ liệu đất đai, chứng nhận quyền sử dụng đất) có được chia sẻ điện tử nhất quán giữa các cơ quan không?

### 3. Quản lý hành chính công và quản lý thay đổi

4. Có tài liệu hướng dẫn về Danh mục dịch vụ của chính quyền hay chưa (ví dụ: mô tả dịch vụ, các cơ quan chính quyền liên quan, các biểu mẫu liên quan, v.v.v)?
5. Chính quyền tỉnh có đang sử dụng bất kỳ hệ thống thông tin quản lý nào không (Ví dụ: MIS về thuế, xúc tiến thương mại (Trade Facilitation), MIS Giáo dục, MIS Y tế, MIS quản lý đất đai, MIS Giao thông vận tải, v.v.v)?
6. Chính quyền tỉnh có đầu tư vào các hoạt động quản lý thay đổi (đào tạo, kỹ năng, văn hóa, kiến thức, nhân sự, v.v.) theo hướng chuyển đổi kỹ thuật số không?
  - Nếu Có, có cơ quan quản lý thay đổi phụ trách việc thực hiện các hoạt động kể trên trong chính quyền không?

## 4. Năng lực, văn hóa và kỹ năng

1. Có **quan điểm rõ ràng về năng lực** của các tổ chức chính quyền chuyển số, bao gồm cả kinh doanh, kỹ thuật nhằm hỗ trợ việc thực hiện chương trình CĐS không?
2. Tổ chức **có đủ nhân viên có kỹ năng, trình độ** để thực hiện chiến lược chuyển đổi chính quyền số không?
3. Có mục tiêu **giáo dục và đào tạo kỹ thuật số nội bộ** ở tất cả các cấp chính quyền không?
  - *Có Trung tâm Xuất sắc về Chính quyền số (Digital government Center of Excellence) hoặc Trung tâm đào tạo để xây dựng và cung cấp các chương trình như vậy không?*
4. Có những **lộ trình cụ thể cho công chức gắn với việc nâng cao trình độ kỹ thuật và kinh doanh trong chính quyền số** không?
  - *Chính quyền có chiến thuật nào để giữ những nhân viên này không chuyển sang làm việc cho khu vực tư nhân?*

## 4. Năng lực, văn hóa và kỹ năng

5. Chính quyền có thể tiếp cận các **nhân tài mới** từ các trường đại học hoặc trong môi trường thực tiễn cho các dự án cụ thể trong kế hoạch chuyển đổi số không?
6. Chính quyền có **mở cửa** cho việc thuê ngoài về chính quyền số nhằm tạo điều kiện cho khu vực tư nhân địa phương thực hiện các chức năng không?
  - Có bất kỳ sự sắp xếp nào như vậy được thực hiện trong những năm gần đây không?
7. Có **văn hóa hợp tác** xoay quanh các chủ đề hoặc dự án giữa các nhân viên công vụ trong chính quyền không?
  - Có các cộng đồng thực hành dựa trên tri thức về công nghệ số bên trong chính quyền không?

## 5. Cơ sở hạ tầng công nghệ

1. Đã có một bản **Kiến trúc tổng thể** (bao gồm cơ sở hạ tầng, dữ liệu, tích hợp, ứng dụng, trình bày, hoạt động và các khía cạnh bảo mật) được phát triển cho chương trình chính quyền số chưa?
2. Đã phát triển **Khung khả năng tương tác** của chính quyền điện tử hoặc Khung siêu dữ liệu với các tiêu chuẩn bắt buộc cho hệ thống của mỗi tổ chức chính quyền hay chưa?
3. Đã thiết kế và triển khai **Nền tảng dịch vụ doanh nghiệp** (Enterprise Service Bus - ESB) để tích hợp các nguồn dữ liệu khác nhau vào nhiều ứng dụng dịch vụ hay chưa?
  - Các *Giao diện Lập trình Ứng dụng (Application Programming Interfaces - API) chuẩn hóa* đã được phát triển cho các ứng dụng hoặc dịch vụ trực tuyến chưa?

## 5. Cơ sở hạ tầng công nghệ

4. Đã thiết kế và triển khai mạng kỹ thuật số an toàn trên toàn hệ thống chính quyền kết nối tất cả các tổ chức ở địa phương để chia sẻ dịch vụ và dữ liệu thông qua một trung tâm dữ liệu an toàn chưa?
5. Có sử dụng các công nghệ đột phá như dịch vụ đám mây, kết nối vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain) hoặc trí tuệ nhân tạo (AI), hay đã có sẵn ý tưởng làm như vậy chưa?
6. Các ứng dụng dịch vụ cốt lõi đã được phát triển chưa?  
*- Các ứng dụng quản lý văn bản hoặc quản lý thư từ đã được phát triển chưa?*
7. Các ứng dụng này có thể tái sử dụng để mang lại lợi ích cho tất cả các tổ chức chính quyền không?



## 5. Cơ sở hạ tầng công nghệ

8. Có cổng thông tin chính quyền số như giao diện đầu-cuối cho tất cả các dịch vụ điện tử hoặc kỹ thuật số không?
  - Cổng thông tin này có hỗ trợ các ứng dụng di động của chính quyền không?
9. Có trung tâm liên lạc để giải quyết các thắc mắc về các dịch vụ của chính quyền hoặc để ghi lại các khiếu nại từ các nhóm người dùng khác nhau chưa?
  - Có số điện thoại đường dây nóng của trung tâm liên lạc này không?
10. Đã xây dựng hướng dẫn về các hoạt động công nghệ thông tin/kỹ thuật số thực hành tốt cho cả người sử dụng ở dịch vụ dân sự cơ bản và nâng cao chưa?

## 6. Cơ sở hạ tầng dữ liệu, chiến lược và quản trị

1. Chính quyền có chiến lược quản lý dữ liệu (chiến lược thu thập, lưu trữ, chia sẻ và tái sử dụng) không?

- Nếu Có, nó có đang được thực hiện không?

2. Chính quyền đã định nghĩa, số hóa và chia sẻ một bộ “sổ đăng ký dữ liệu cơ bản” chưa?

- Nếu Có, những điều này có bao gồm a) Con người; b) Doanh nghiệp; c) Đất đai; d) Phương tiện đi lại; e) Tài sản cố định f) Sơ đồ tài khoản hoặc g) Các sổ đăng ký khác?

- Nếu Có, đối với mỗi sổ đăng ký cơ sở, chính quyền đã xác định trách nhiệm thể chế đối với việc vận hành, cập nhật và chia sẻ dữ liệu của sổ đăng ký chưa?

3. Tất cả các tổ chức chính quyền có được yêu cầu về mặt pháp lý để sử dụng “Sổ đăng ký dữ liệu cơ bản” hay họ vẫn thu thập và lưu giữ dữ liệu của riêng mình?

## 6. Cơ sở hạ tầng dữ liệu, chiến lược và quản trị

4. Chính quyền có Thỏa thuận chia sẻ dữ liệu hoặc Giao thức trao đổi dữ liệu với bất kỳ bên thứ ba nào không?
5. Cơ sở hạ tầng dữ liệu không gian quốc gia (Spatial Data Infrastructure - SDI) đã được xác định chưa?
6. Chính quyền có đang sử dụng AI, Dữ liệu lớn để đưa ra quyết định tốt hơn không?
7. Có đang là thành viên quốc gia của Hiệp định Đối tác Chính quyền Mở (Open Government Partnership) không?
  - Nếu Có, liệu chính quyền có chủ động xuất bản các tập dữ liệu mở và khuyến khích sử dụng chúng không?
8. Chính quyền hoặc khu vực tư nhân có được hưởng lợi từ các bộ dữ liệu sẵn có từ chính quyền để phát triển kinh tế hoặc các chương trình phát triển kinh tế-xã hội tỉnh không?

## 7. An ninh mạng, quyền riêng tư và khả năng phục hồi

1. Chính quyền đã xây dựng chiến lược và chính sách an ninh mạng chưa?
2. Chính quyền đã thành lập một đơn vị riêng hoặc trung tâm an ninh mạng trong một tổ chức quan trọng của tỉnh để quản lý và duy trì bảo mật của tất cả các tài sản và nền tảng số chưa?
  - *Nếu Có, các chức năng an ninh mạng nào của chính quyền đã được thiết lập và có phân bổ nhân viên?*
3. Chính quyền có Đội ứng phó khẩn cấp sự cố máy tính (CERT) không?
4. Chính quyền có Kế hoạch bảo vệ cơ sở hạ tầng quan trọng của tỉnh không?
  - *Nếu Có, có bao gồm cơ sở hạ tầng, nền tảng và dịch vụ chính quyền số không?*

## 8. Luật pháp và những quy định

1. Luật Bảo vệ dữ liệu\* đã được ban hành chính thức (hoặc văn bản liên quan đi kèm như nghị định, thông tư, v.v.v, để hướng dẫn cho Luật đã được công bố chính thức và thực thi chưa) chưa?

### \*Luật Bảo vệ dữ liệu

1. Hợp pháp;
2. Hạn chế về mục đích và giảm thiểu dữ liệu;
3. Độ chính xác của dữ liệu;
4. Hạn chế về lưu trữ;
5. Bảo mật;
6. Chuyển dữ liệu cá nhân;
7. Trách nhiệm giải trình.

## 8. Luật pháp và những quy định

2. Luật giao dịch số hoặc thương mại điện tử đã được ban hành bao gồm các yếu tố tối thiểu sau chưa?  
- Ví dụ: *giao dịch điện tử, chữ ký điện tử, hồ sơ điện tử, hợp đồng điện tử, v.v.v*
3. Luật nhận dạng số đã được thông qua chưa?  
- Ví dụ: *không phân biệt đối xử, khả năng tương tác công nghệ giữa các cơ sở dữ liệu (các chuẩn về dữ liệu), gán các ID duy nhất, v.v.v*
4. Luật Bảo vệ người tiêu dùng đã được tăng cường hay chưa?  
- Ví dụ: *thương mại điện tử; thanh toán điện tử; chống gian lận; v.v.*
5. Luật Tội phạm mạng đã được ban hành hay chưa?  
- Ví dụ: *truy cập trái phép vào hệ thống máy tính; giám sát/thay đổi dữ liệu; can thiệp vào hệ thống máy tính; v.v.v*

## 8. Luật pháp và những quy định

6. Chính phủ đã thông qua luật hỗ trợ "Quyền truy cập mở vào thông tin của chính phủ" chưa?  
- Ví dụ: văn bản pháp luật liên quan đi kèm (nghị định, quy định, v.v.); thông tin chính phủ cung cấp cho công chúng;
7. Đã ban hành luật Đối tác Công-Tư-Đối tác (PPP) hay chưa?  
- Ví dụ: khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân vào việc phát triển các dự án phục vụ phát triển kinh tế xã hội quốc gia; tạo điều kiện cho khu vực công thực hiện các dự án của mình một cách hiệu quả và hiệu quả; tận dụng khả năng tài chính, vận hành và chuyên môn kỹ thuật của khu vực tư nhân; v.v.v
8. Có phải luật và quy định cũ trong tất cả các lĩnh vực dịch vụ của chính phủ đang được sửa đổi để cho phép các giao dịch số, đáp ứng năng lực dịch vụ dân sự và kinh doanh số mới dựa trên tuyên bố chính sách của chính phủ không?

## 9. Hệ sinh thái kỹ thuật số

1. Có trường đại học hoặc học viện đào tạo nào cung cấp các chương trình đào tạo về kinh doanh và công nghệ số không?
2. Có các trung tâm đổi mới và các chương trình khởi nghiệp để thúc đẩy và hỗ trợ đổi mới hay không?
  - Nếu Có: Có các chương trình giải thưởng và cuộc thi đổi mới trên toàn quốc không?
  - Nếu Có, Chính quyền có cung cấp ưu đãi cho các trung tâm này không?
3. Có thành lập các trung tâm đào tạo để cung cấp các khóa học về các chủ đề kinh doanh và công nghệ tiên tiến không (ví dụ: phần mềm linh hoạt, điện toán đám mây, vạn vật kết nối, trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, v.v.)?



## 9. Hệ sinh thái kỹ thuật số

4. Có đối tác tư nhân quốc tế nào, thông qua các thỏa thuận, sẵn sàng hỗ trợ trong hành trình chính quyền số hay không?  
*-Nếu Có, những đối tác này thuộc a) Viện nghiên cứu (trung tâm nghiên cứu) b) Doanh nghiệp, c) Tổ chức xã hội dân sự d) Khác*
5. Có đối tác nào đã chính thức hợp với các tổ chức tư nhân ở địa phương để hỗ trợ chương trình chính quyền số, kinh tế số hay không?

Thực hành phân tích SWOT để nhận diện thực tiễn tại địa phương về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức có liên quan đến chiến lược chuyển đổi số tại địa phương

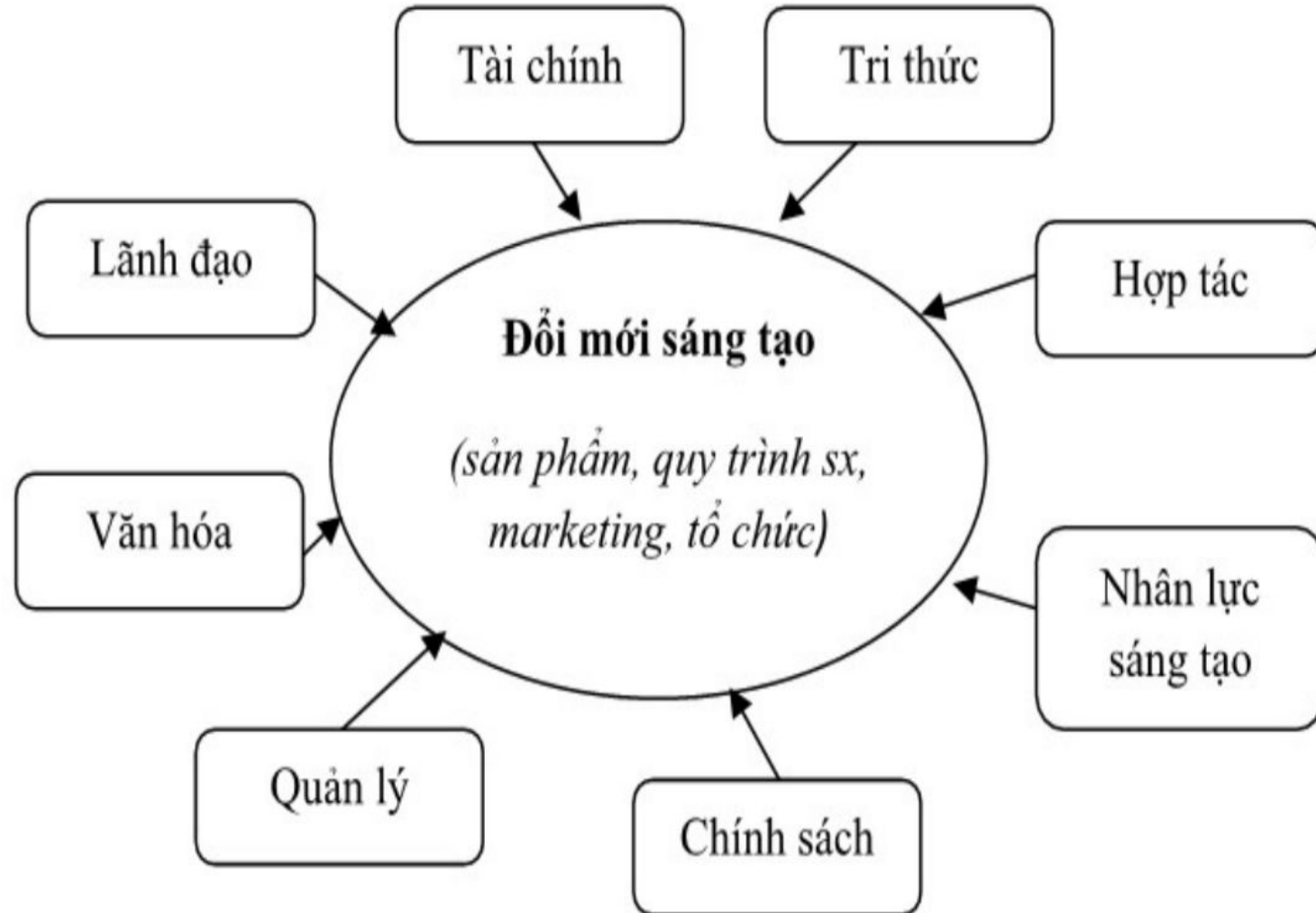
# Tìm hiểu mối quan hệ giữa đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

# 1. Đổi mới sáng tạo

- Đổi mới sáng tạo (innovation) được hiểu là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa. *(Theo khoản 16 Điều 3 Luật khoa học và công nghệ 2013)*
- Đổi mới là quá trình tổ chức thực hiện các ý tưởng mới hoặc ứng dụng công nghệ mới nhằm đạt hiệu quả tốt trong quản lý, tạo lợi thế cạnh tranh về thời gian, chi phí và chất lượng dịch vụ. Trong kinh tế học, đổi mới là yếu tố quan trọng, giúp các tổ chức tăng trưởng, tăng năng suất và tăng khả năng cạnh tranh *(Luke, 2004)*
- Đổi mới sáng tạo không chỉ nằm trong tư duy, mà còn bao gồm cả việc ứng dụng tư duy đó vào thực tế. Đổi mới sáng tạo giúp tạo ra những thay đổi khác biệt trong tổ chức.

# 1. Đổi mới sáng tạo

Có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến năng lực và quá trình đổi mới sáng tạo.



## 2. Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021-2030 cho rằng “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”
- Chiến lược yêu cầu phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số; và coi đây là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.
- Tại Diễn đàn Công nghiệp 4.0 do Ban Kinh tế T.Ư’ tổ chức ngày 6.12.2021, các chuyên gia cho rằng: (1) đổi mới sáng tạo trong khoa học công nghệ; (2) chuẩn bị cho chuyển đổi số; và (3) xây dựng các cụm đổi mới sáng tạo là con đường giúp các chính phủ khôi phục lại nền kinh tế, phát triển bền vững.

## 2. Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực tế cho thấy trong quá trình chuyển đổi số, các tổ chức và địa phương phải đổi mới:
  - + Tư duy, hành động;
  - + Cơ sở hạ tầng công nghệ;
  - + Quy trình làm việc, hành lang pháp lý;
  - +.....
- Trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid-19, nhiều chuyên gia cũng cho rằng, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số chính là “chìa khóa” để khôi phục nền kinh tế hậu Covid-19.

# THẢO LUẬN HỌC PHẦN 2